

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-01-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
giữa chị Mai Thị H
và anh Vũ Thế T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tuấn.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 12 năm 2021 và ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị H; sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm A, xã G1, huyện G, tỉnh N; “có mặt”.

Bị đơn: Anh Vũ Thế T; sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm A, xã G1, huyện G, tỉnh N; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10- 9- 2021, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Mai Thị H trình bày:

Chị và anh Vũ Thế T tự nguyện tìm hiểu, được Ủy ban nhân dân xã G1, huyện G, tỉnh N cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 03 tháng 11 năm 2020. Sau cưới, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do giữa chị và anh T

tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 04- 8- 2021 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Thế T.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Thị Hoài A1; sinh ngày 12- 4- 2021. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, con chung do chị nuôi dưỡng, nguyện vọng của chị được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và các mối quan hệ khác về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vũ Thế T nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 16- 11- 2021, đại diện đoàn thể cũng như đại diện Ủy ban nhân dân xã G1, huyện G, tỉnh N cung cấp: Chị Mai Thị H và anh Vũ Thế T được Ủy ban nhân dân xã G1 cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 03- 11- 2020. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như thế nào địa phương không biết được. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh T, đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết việc ly hôn của vợ chồng. Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Thị Hoài A1; sinh ngày 12- 4- 2021; hiện nay con chung còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng; nếu Tòa án giải quyết ly hôn đề nghị giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vợ chồng không liên quan gì về tài sản, công nợ đối với tập thể.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H. Về con chung, giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Hoài A1; sinh ngày 12- 4- 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Vũ Thế T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Vũ Thế T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G1, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 03- 11- 2020 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau cưới vợ chồng về chung sống với nhau nhưng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên đã sống ly thân từ ngày 04- 8- 2021 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H có đơn xin ly hôn, trong quá trình

giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T, nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, anh T không tha thiết đến cuộc sống chung của vợ chồng nữa. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị Mai Thị H xin ly hôn anh Vũ Thế T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Thị Hoài A1; sinh ngày 12- 4- 2021. Xét nguyện vọng của chị H, ý kiến của địa phương xã G1, nay giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Vũ Thế T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Mai Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Mai Thị H và anh Vũ Thế T.

2. Về con chung: Giao chị Mai Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Vũ Thị Hoài A1; sinh ngày 12- 4- 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh Vũ Thế T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Anh Vũ Thế T được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số 0000057 ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay được chuyển thành án phí (chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Anh Vũ Thế T có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã G1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ